TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ **THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **39/**2020/QĐST-HNGĐ	*Sơn Trà, ngày 20 tháng 02 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 62/2020/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2020, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Trịnh Văn H. Sinh năm: 1980. Nghề nghiệp: Công nhân. Địa chỉ HKTT: Xã T, huyện Y, tỉnh T; Nơi cư trú: Số 3/52 đường L, phường L, quận H, thành phố Hải Phòng.

- *Bị đơn:* Bà Đinh Thị Kim A. Sinh năm: 1976. Nghề nghiệp: Tự do. Địa chỉ: K156/40 đường N, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ Điều 212, Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83, 84 Luật Hôn nhân gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 02 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trịnh Văn H và bà Đinh Thị Kim A. *(Do chấp nhận việc thuận tình ly hôn của Ông Trịnh Văn H và bà Đinh Thị Kim A nên Giấy chứng nhận kết hôn số 90 ngày 09 tháng 06 năm 2005 do UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng cấp không còn giá trị pháp lý).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Trịnh Văn H và bà Đinh Thị Kim A thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về quan hệ con chung: Giao con chung Trịnh Đinh Bảo N, sinh ngày 19/01/2006 cho bà Đinh Thị Kim A trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con đủ 18 tuổi. Ông Trịnh Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000đ(Hai triệu đồng y) kể từ tháng 02/2020 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Bên không trực tiếp nuôi dưỡng vẫn được thực hiện mọi quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở. Khi cần thiết, vì lợi ích con chung các bên có quyền thay đổi người nuôi hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 357 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung: Ông Trịnh Văn Hvà bà Đinh Thị Kim A xác định không có.

- Về nợ chung: Ông Trịnh Văn Hvà bà Đinh Thị Kim A xác định không có nợ chung.

- Về Án phí : Án phí HNGĐ sơ thẩm 150.000 đồng ông Trịnh Văn H và bà Đinh Thị Kim A phải chịu mỗi người 75.000 đồng nhưng ông H tự nguyện chịu 150.000đ và ông H phải chịu án phí về việc cấp dưỡng nuôi con chung 150.000đ

được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Sơn Trà, Tp. Đà Nẵng theo biên lai số 0008379 ngày 20/01/2020.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND quận Sơn Trà;
- Chi cục THADS quận Sơn Trà;
- UBND phường Thọ Quang, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng .
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Mỹ Dung